

## KẾ HOẠCH

### Quản lý số lượng người làm việc giai đoạn 2023 – 2026 tại Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh

Thực hiện Kết luận số 28-KL/TW, ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 40-KL/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế giai đoạn 2022 - 2026; Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị; Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022, Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022, Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022, Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị; Quyết định số 114-QĐ/BTCTW ngày 28/9/2022, Quyết định số 30-QĐ/BTCTW ngày 28/9/2022 của Ban Tổ chức Trung ương.

Công văn số 4417/UBND-NC ngày 15/11/2022 về triển khai thực hiện một số nội dung liên quan đến phương án giao biên chế công chức và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên, các tổ chức hội đặc thù năm 2023, giai đoạn 2023-2026;

Để triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản của Bộ Chính trị, Ban Tổ chức Trung ương và văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về sử dụng biên chế giai đoạn 2023-2026, Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các Kết luận, Quy định, Quyết định của Bộ Chính trị về biên chế, quản lý, sử dụng và tinh giản biên chế giai đoạn 2023 - 2026, nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất ý chí và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên, viên chức và người lao động, nhất là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, địa phương, đơn vị về quản lý, sử dụng biên chế, tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức.

#### II. NỘI DUNG

##### 1. Công tác quản lý, sử dụng biên chế viên chức, giai đoạn 2015-2021

- **Năm 2017:** Số lượng người làm việc được giao đầu năm: 218 biên chế sau đó được giao tăng lên 235 biên chế (*Số được giao ban đầu theo Quyết định số 115/QĐ-UBND ngày 17/1/2017 là 218 biên chế. Đến tháng 10/2017 tại Quyết định số 2733/QĐ-UBND ngày 24/10/2017 của UBND tỉnh số lượng*

người làm việc được giao tăng lên 233 biên chế. Đến tháng 3/2018 được điều chỉnh lại theo Quyết định số 549/QĐ-UBND ngày 14/3/2018 của UBND tỉnh số lượng người làm việc được điều chỉnh tăng lên 235 biên chế).

Số lượng người làm việc thực hiện đến ngày 31/12/2017: 211 biên chế.

Số lượng người làm việc chưa thực hiện đến ngày 31/12/2017 theo vị trí việc làm: 24 biên chế.

- **Năm 2018:** Số lượng người làm việc được giao đầu năm là: 227 biên chế; Số lượng người làm việc thực hiện đến ngày 31/12/2017: 223 biên chế.

Số lượng người làm việc chưa thực hiện đến ngày 31/12/2018 theo vị trí việc làm: 04 biên chế.

- **Năm 2019:** Số lượng người làm việc được giao đầu năm là: 238 biên chế; Số lượng người làm việc thực hiện đến ngày 31/12/2019: 230 biên chế

Số lượng người làm việc chưa thực hiện đến ngày 31/12/2019 theo vị trí việc làm: 08 biên chế.

- **Năm 2020:** Số lượng người làm việc được giao đầu năm là: 230 biên chế; Số lượng người làm việc thực hiện đến ngày 31/12/2020: 223 biên chế

Số lượng người làm việc chưa thực hiện đến ngày 31/12/2020 theo vị trí việc làm: 07 biên chế.

- **Năm 2021:** Số lượng người làm việc được giao đầu năm là: 227 biên chế; Số lượng người làm việc thực hiện đến ngày 31/12/2021: 221 biên chế

Số lượng người làm việc chưa thực hiện đến ngày 31/12/2021 theo vị trí việc làm: 06 biên chế.

- **Năm 2022:** Số lượng người làm việc được giao đầu năm là: 222 biên chế; Số lượng người làm việc thực hiện đến ngày 18/11/2021: 222 biên chế

Số lượng người làm việc chưa thực hiện đến ngày 31/12/2021 theo vị trí việc làm: 0 biên chế.

### **1. Thực trạng đội ngũ viên chức 2022**

Số lượng người làm việc được giao đầu năm là: 222 biên chế; Số lượng người làm việc thực hiện đến ngày 18/11/2021: 222 biên chế

#### **Trình độ chuyên môn:**

Trên Đại học: 05

Đại học: 133

Cao đẳng: 28

Trung cấp: 45

Khác: 11

#### **Độ tuổi:**

Độ tuổi từ 23 - 30 tuổi: 9 viên chức;

Độ tuổi từ 31 - 40 tuổi: 150 viên chức;

Độ tuổi từ 41 - 50 tuổi: 56 viên chức;

Độ tuổi từ 51 - 55 tuổi: 6 viên chức;

Độ tuổi từ 56 tuổi trở lên: 01 viên chức

### **3. Tổng hợp viên chức nghỉ hưu, tình giảm biên chế**

Nghỉ hưu: 04 người

Tinh giản: 11 người

### **4. Đánh giá chung**

Thực hiện việc quản lý và sử dụng đúng theo số lượng người làm việc được giao, không vượt chỉ tiêu được giao.

Biên chế đảm bảo giảm ít nhất 10% số lượng người làm việc theo quy định của Chính phủ. Tổng số biên chế viên chức giảm trong giai đoạn 2015 - 2021 là 32 biên chế.

## **III. MỤC TIÊU CỤ THỂ**

### **1. Đối với biên chế công chức**

Không có

### **2. Đối với biên chế sự nghiệp**

- Biên chế sự nghiệp năm 2022 là 222 biên chế; Biên chế sự nghiệp giai đoạn 2023-2026 là 200 biên chế;

- Biên chế tinh giản giai đoạn 2023-2026. Chia cho 4 năm phải giảm như sau: năm 2023 giảm 03 biên chế; năm 2024 giảm 02 biên chế; năm 2025 giảm 06 biên chế; năm 2026 giảm 11 biên chế.

## **IV. GIẢI PHÁP**

1. Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các quy định, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quản lý biên chế công chức, viên chức giai đoạn 2022-2026, cụ thể: Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022, Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022, Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022, Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị; Quyết định số 114-QĐ/BTCTW ngày 28/9/2022, Quyết định số 30-QĐ/BTCTW ngày 28/9/2022 của Ban Tổ chức Trung ương; Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và các văn bản hiện hành về tinh giản biên chế, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số

113/2018/NĐ-CP ngày 31/08/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

2. Tiếp tục nghiên cứu đề xuất phương án sắp xếp đơn vị theo Nghị định 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Rà soát sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch viên chức theo Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 25/2018/TT-BLĐTBXH ngày 10/12/2018 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc của cơ sở cai nghiện ma túy công lập;

4. Hằng năm, xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện tốt chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018, Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ.

5. Nghiên cứu chuyển đổi thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị SNCL theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn có trách nhiệm triển khai các văn bản về quản lý biên chế công chức, viên chức giai đoạn 2022-2026 đến viên chức, nhằm nhận thức rõ về mục tiêu, quan điểm, ý nghĩa, yêu cầu trong quản lý biên chế và chấp hành, đồng thuận thực hiện.

2. Giao phòng Tổ chức - Hành chính - Kế toán thường xuyên theo dõi, tổng hợp báo cáo Giám đốc Cơ sở về biến động tăng giảm biên chế; tham mưu xây dựng kế hoạch quản lý, sử dụng biên chế; kế hoạch tinh giản biên chế.

Trên đây là Kế hoạch quản lý sử dụng biên chế công chức, viên chức giai đoạn 2023-2026 của Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh./.

### **Nơi nhận:**

- Sở Lao động TBXH;
- Ban Giám đốc (B/c);
- Các phòng chuyên môn, Cơ sở vệ tinh;
- Lưu: VT, TCHCKT, Toan (01b).

**GIÁM ĐỐC**

**Đoàn Văn Tứ**